

**BỘ KHOA HỌC VÀ
CÔNG NGHỆ
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO
LƯỜNG CHẤT LƯỢNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1694/TĐC-ĐL
V/v hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Thông
tư số 21/2014/TT-BKHCN

Hà Nội, ngày 09 tháng 09 năm 2014

Kính gửi: - Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố;
- Chi cục TCĐLCL các tỉnh, thành phố,

Ngày 15/7/2014, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ đã ký ban hành Thông tư số 21/2013/TT-BKHCN quy định về đo lường đối với lượng của hàng đóng gói sẵn (sau đây viết tắt là Thông tư 21). Thông tư 21 được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (Tổng cục), tại địa chỉ: <http://www.tcvn.gov.vn>, chuyên mục “quản lý đo lường” và có hiệu lực thi hành từ ngày 30/8/2014. Để thực hiện nghiêm quy định của Thông tư 21, Tổng cục hướng dẫn chi tiết thêm đối với một số nội dung như sau:

1. Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ, Chi cục TC ĐL CL các tỉnh, thành phố tập trung vào việc tăng cường tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn cơ sở sản xuất, nhập khẩu, lưu thông buôn bán hàng đóng gói sẵn tuân thủ các quy định về đo lường đối với lượng của hàng đóng gói sẵn tại Thông tư 21.

2. Hàng đóng gói sẵn nhóm 2 chưa được quy định cụ thể trong Danh mục tại Điều 6 của Thông tư 21 vì các lý do sau:

a) Hiện nay, các nước thành viên của ASEAN chưa triển khai thực hiện dấu định lượng;

b) Tổ chức đo lường pháp định quốc tế (OIML) đang tổ chức soát xét, sửa đổi, bổ sung các khuyến nghị quốc tế về hàng đóng gói sẵn như R87 (yêu cầu kỹ thuật, đo lường đối với hàng đóng gói sẵn), R79 (yêu cầu về nhãn của hàng đóng gói sẵn);

c) Một số nước trên thế giới đang áp dụng mô hình quản lý hàng đóng gói sẵn thông qua dấu định lượng theo cơ chế tự nguyện (Cộng đồng Châu Âu sử dụng dấu “e”; Hàn Quốc sử dụng dấu “k”; Trung Quốc sử dụng dấu “c”).

3. Hàng đóng gói sẵn nhóm 1 hiện nay bao gồm tất cả hàng đóng gói sẵn sản xuất, nhập khẩu, lưu thông buôn bán trên thị trường. Các loại hàng đóng gói sẵn này phải tuân thủ các yêu cầu kỹ thuật đo lường quy định tại Điều 4 và Điều 5 của Thông tư 21.

4. Hiện nay, dấu định lượng “V” được thực hiện theo cơ chế tự nguyện đối với hàng đóng gói sẵn nhóm 1 nhằm giới thiệu phương thức quản lý mới cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, lưu thông buôn bán hàng đóng gói sẵn biết và sẵn sàng thực hiện.

5. Về phương pháp, phương tiện đánh giá và trình tự đánh giá tại cơ sở để cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sử dụng dấu định lượng trên nhãn hàng đóng gói sẵn, Tổng cục đã dự thảo Quy trình đánh giá lượng hàng đóng gói sẵn và đang lấy ý kiến các tổ chức, cá nhân có liên quan để hoàn thiện, ban hành trong thời gian tới.

6. Hàng đóng gói sẵn sản xuất, nhập khẩu trước thời điểm có hiệu lực của Thông tư 21 thì không bị điều chỉnh theo quy định tại Thông tư 21 và tiếp tục được lưu thông trên thị trường.

Căn cứ để xác định thời điểm sản xuất, nhập khẩu hàng đóng gói sẵn là ngày, tháng được ghi trong một (01) hoặc các hồ sơ, tài liệu sau:

- Nhãn hàng hóa;
- Tờ khai hải quan;
- Hóa đơn bán hàng;
- Phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời bằng văn bản về Tổng cục để hướng dẫn thực hiện./.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để b/c);
- Vụ Pháp chế;
- Thanh tra Bộ;
- Vụ PC-TTTr Tổng cục;
- Lưu VT, ĐL.

Trần Văn Vinh